

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101 /2021/HS-ST
Ngày: 18/ 01/ 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Tiến
2. Ông Nguyễn Đình Vụ

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Hồng Oanh - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 112/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Ngọc H - Sinh năm: 198; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Thượng Đình 1, Xã Quảng Định, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 07/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Ngọc Đ (Đã chết) và con bà Đoàn Thị Ng; Vợ: Lê Thị H và có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 406/2002/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; đã nộp án phí và hình phạt bổ sung sung quỹ nhà nước ;

- Bản án số 28/2010/HSST ngày 05/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 13/11/2014; Ngày 23/5/2011 đã nộp án phí

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 08/9/2020. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

2. Đoàn Đình Hg (tên gọi khác: Đoàn Đình N) - Sinh năm: 20/9/1992; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Thượng Đình 2, Xã Q Đ, huyện Q X, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đoàn Đình P và con bà Đoàn

Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 09/9/2020. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

3. Phạm Văn T - Sinh năm: 1984; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Phố Lễ Môn, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn V và con bà Nguyễn Thị M; Vợ: Trần Thị H và có 03 con (con lớn sinh nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 08/9/2020. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa ;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Ngọc H và Đoàn Đình Hg (tức Đoàn Đình N) đều là người nghiện ma túy, khoảng 21h ngày 21/8/2020 H đi xe máy đến nhà Hg rủ đi cùng mua ma túy về sử dụng. Hg đồng ý. H chở Hg đi đến phòng trọ của Phạm Văn T, hiện đang thuê ở ngõ 49 Lê Lai, phường Đông Sơn, tHnh phố Thanh Hóa, là bạn của H) và nhờ T mua hộ 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng nhưng chưa đưa tiền, T đồng ý đi mua hộ cho H. Sau khi mua được, T đem về phòng trọ của mình để gói ma túy đá ra nền nhà phòng trọ và nói “ đó, đã có đồ cầm đi đi ” thì Hg cầm, rồi H chở Hg đi về để cùng sử dụng. Khi đi đến đoạn đối diện cây xăng Hoàng Sơn, phố Thành Yên, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa thì bị tổ tuần tra phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ dừng xe kiểm tra, Hg đã ném xuống đường 01 gói nilon màu trắng, KT khoảng (1x1) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, cách vị trí bị kiểm tra khoảng 2m. Nhưng bị tổ công tác phát hiện, thu giữ. Tại chỗ Hg khai nhận đây là gói ma túy đá mà Hg và H mua được cất giấu để cùng sử dụng. Tổ công tác đã đưa Hg, H cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa lập biên bản. Ngoài ra Công an còn tạm giữ của H 01 xe Moto Honda FUTURE , không gắn BKS; 01 Điện thoại di động Sam Sung A30 màu đen đã qua sử dụng.

Ngày 22/8/2020 nghe tin H và Hg bị bắt, biết Hnh vi của mình là vi phạm Phạm Văn T đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 2264/PC09 ngày 25/8/2020, phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,217g (không phẩy hai một bảy gam) loại: Methamphetamine.

Về nguồn gốc gói ma túy, T khai nhận khi được H nhờ mua hộ thì T một mình đi bộ đến khu vực cổng chợ đầu Mối, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa thì gặp và hỏi mua được gói ma túy đá trên với giá 200.000 đồng của 01 người tên Hưng (nhưng T không biết địa chỉ ở đâu, chỉ nghe người này nói là ở phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa). Căn cứ lời khai của T, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường Đông Hương và Công an phường

Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa rà soát, xác minh nhưng không xác định được ai tên là Hưng nên không đủ căn cứ để xử lý đối với người bán ma túy cho T.

- Đối với chiếc xe Mô tô tạm giữ của H, quá trình điều tra xác minh: xe có BKS 29V5-4586 chính chủ mang tên chị Nguyễn Thị N sinh năm 1961, trú tại P5 ngõ 30 Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn đã bán cho anh Lê Văn Sơn, sinh năm 1992, trú tại thôn Tiên Vệ, xã Q Đ, huyện Q X, tỉnh Thanh Hóa (là em vợ H). Ngày 18/8/2020 H mượn xe của Sơn để đi làm nhưng chưa trả xe, đến ngày 20/8/2020 H chở Hg đi mua ma túy sử dụng, nhưng anh Sơn không biết. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe Mô tô trên cho anh Lê Văn S là người quản lý hợp pháp.

Về vật chứng:

- 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, có dấu của phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Hoàng Văn Đức, Nguyễn Văn Quân.

- 01 Điện thoại di động Sam Sung A30 màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 68/THA ngày 18/12/2020 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Tại bản cáo trạng số 10/CTr-VKS-MT ngày 14/12/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố các bị cáo Hoàng Ngọc H; Đoàn Đình Hg (Đoàn Đình N) và Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo;

- Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Ngọc H; Đoàn Đình Hg ;

- Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn TH;
Tuyên bố các bị cáo Hoàng Ngọc H; Đoàn Đình Hg (Đoàn Đình N) và Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo:

- Hoàng Ngọc H từ 18 đến 24 tháng tù;

- Đoàn Đình Hg từ 15 đến 18 tháng tù;

- Phạm Văn T từ 12 đến 15 tháng tù;

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện VKS.

Lời nói sau cùng:

Các bị cáo Phạm Văn T, Đoàn Đình Hg đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Hoàng Ngọc H không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 21 giờ ngày 21/8/2020 Hoàng Ngọc H đi xe máy Honda FUTURE , không gắn BKS, qua nhà rủ Đoàn Đình Hg (tức Đoàn Đình N) mua ma túy về sử dụng, Hg đồng ý, H chở Hg đi đến phòng trọ của Phạm Văn T, hiện đang thuê ở ngõ 49 Lê Lai, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa nhờ mua ma túy nhưng chưa đưa tiền, T đồng ý và đi ra khu vực chợ đầu mối Đông Hương, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá với giá 200.000đ (T tự trả tiền cho người đàn ông bán ma túy), T đem về để gói ma túy đá ra nền nhà phòng trọ và nói “ đó, đã có đồ cầm đi đi ” thì Hg cầm, rồi H chở Hg đi về. Khi đi đến đoạn đối diện cây xăng Hoàng Sơn, phố Thành Yên, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa thì bị tổ tuần tra phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ kiểm tra, bắt giữ. Kết quả giám định gói ma túy có khối lượng 0,217g loại: Methamphetamine.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Hoàng Ngọc H; Đoàn Đình Hg (Đoàn Đình N) và Phạm Văn T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những tác nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Đánh giá về vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo:

Về vai trò: Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện Hành vi phạm tội, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ, không bàn bạc phân công vai trò, nên chỉ ở dạng đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Hoàng Ngọc H là người khởi xướng và trực tiếp nhờ T đi mua ma túy, nên có vai trò cao hơn các bị cáo Phạm Văn T và Đoàn Đình Hg.

Bị cáo Phạm Văn T là người trực tiếp đi mua hộ ma túy và tự mình trả hộ tiền mua ma túy cho Hoàng Ngọc H, nên có vai trò cao hơn bị cáo Đoàn Đình Hg.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Phạm Văn T sau khi phạm tội đầu thú nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự..

[5] Về hình phạt: căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ Hành vi phạm tội của các bị cáo thì cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Hoàng Ngọc H có vai trò chủ động, khởi xướng và bản thân đã nhiều lần bị xét xử, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, mà vẫn tiếp tục thực hiện Hành vi phạm tội. Do đó cần giành cho bị cáo H một mức án thật nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

Bị cáo Phạm Ngọc T tuy có nhiều hơn bị cáo Đoàn Đình Hg 01 tình tiết giảm nhẹ “Đầu Thú”, nhưng có vai trò cao hơn bị cáo Hg, nên giành cho các bị cáo một mức hình phạt ngang nhau là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu Hành. Do đó cần áp dụng Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Khoản 1, Điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy đối với ma túy.

Đối với 01 Điện thoại di động Sam Sung A30 màu đen là của bị cáo, không liên quan đến Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên cần áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38 ; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Ngọc H và Đoàn Đình Hg (tên gọi khác Đoàn Đình N);

Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T.

Khoản 1, Điểm a Khoản 2 và điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Ngọc H; Đoàn Đình Hg (tên gọi khác: Đoàn Đình N) và Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Hoàng Ngọc H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/9/2020.

- Đoàn Đình Hg (Đoàn Đình Nam) 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/9/2020.

- Phạm Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/9/2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Ngọc H 01 Điện thoại di động Sam Sung A30 màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 68/THA ngày 18/12/2020 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Các bị cáo có quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Thị Hương